

MẪU TS2

....., Ngày 24 tháng 08 năm 2015

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN
ĐỢT XÉT TUYỂN: TUYỂN SINH NGUYỄN VỌNG 1
NGÀNH: HỘ SINH

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV ƯT	ĐT ƯT	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có ƯT	Tổng điểm có ƯT	Người tạo HS	Ngày tạo HS
1	SPH014347	NGUYỄN THỊ QUYỀN	25/10/1997	Nữ	135854414	2NT		HO	4	SI	5.25	TO	6.5	15.75	16.75	ts_CYI	06/08/2015
2	TND007024	NÔNG BÍCH HẠNH	08/04/1997	Nữ	091744735	1	01	HO	3.75	SI	2.75	TO	4	10.5	14	ts_CYI	07/08/2015
3	TND019204	LONG THỊ NỘI	16/04/1997	Nữ	095231739	1	01	HO	4.75	SI	3.25	TO	3.5	11.5	15	ts_CYI	17/08/2015
4	TND015563	ĐOÀN THỊ LƯỢNG	12/02/1997	Nữ	095265371	1	01	TO	4.75	LI	4.75	HO	4.75	14.25	17.75	ts_CYI	17/08/2015
5	TND026150	HÀ THỊ MAI TRANG	19/04/1997	Nữ	082314322	1	01	HO	5.5	SI	6	TO	4	15.5	19	ts_CYI	19/08/2015
6	THV015003	LÊ THỊ THÁI UYÊN	24/08/1997	Nữ	132300804	1		HO	3.25	SI	4.25	TO	5.75	13.25	14.75	ts_CYI	17/08/2015
7	TND007716	MA THỊ HỒNG HIỀN	25/08/1997	Nữ	091864322	1	01	HO	5.5	SI	3.75	TO	4.75	14	17.5	ts_CYI	14/08/2015
8	TND016920	HOÀNG THỊ NA	22/11/1997	Nữ	091746011	1	01	HO	4.5	SI	5.5	TO	3.5	13.5	17	ts_CYI	14/08/2015
9	HHA013017	NINH THỊ THU THẢO	25/10/1997	Nữ	101214703	1	01	HO	4.5	SI	4.25	TO	4	12.75	16.25	ts_CYI	17/08/2015
10	TND022792	BUI THANH THẢO	31/08/1997	Nữ	091913626	2NT		TO	4	LI	3.75	HO	5.5	13.25	14.25	ts_CYI	05/08/2015
11	TTB000543	HÀ PHƯƠNG CHI	26/11/1996	Nữ	050907456	1	01	HO	4.5	SI	4.25	TO	3	11.75	15.25	ts_CYI	17/08/2015
12	TND002565	VI THỊ CHINH	19/02/1996	Nữ	082266339	1	01	HO	4.25	SI	4.5	TO	2	10.75	14.25	ts_CYI	17/08/2015
13	TND001813	DƯƠNG THỊ BÌNH	12/01/1997	Nữ	095237133	1	01	HO	3.75	SI	5	TO	2.5	11.25	14.75	ts_CYI	05/08/2015
14	TND024276	PHẠM THỊ THƠM	04/09/1997	Nữ	091872420	1		HO	3.5	SI	5.5	TO	1.5	10.5	12	ts_CYI	05/08/2015
15	TND026210	HOÀNG THỊ TRANG	30/10/1997	Nữ	091745707	1	01	HO	6.5	SI	5.75	TO	3.25	15.5	19	ts_CYI	05/08/2015
16	TND026729	TRẦN THỊ HÀ TRANG	09/02/1997	Nữ	091864600	1	01	HO	4.5	SI	5.25	TO	4.25	14	17.5	ts_CYI	05/08/2015
17	TND024439	PHẠM THỊ THU	30/07/1997	Nữ	091863961	1		HO	4.5	SI	5.5	TO	4.75	14.75	16.25	ts_CYI	17/08/2015
18	HDT025271	TRẦN THỊ THU THÚY	27/06/1997	Nữ	164595288	1		HO	6.5	SI	6	TO	7.25	19.75	21.25	ts_CYI	18/08/2015
19	TND013194	NÔNG THỊ LAM	22/06/1997	Nữ	095237127	1	01	TO	4	LI	4.75	HO	3.75	12.5	16	ts_CYI	07/08/2015
20	TND021450	LÂM THỊ SLAO	23/11/1996	Nữ	082285195	1	01	HO	4.75	SI	3.75	TO	3.5	12	15.5	ts_CYI	20/08/2015
21	TND028907	NGUYỄN THỊ UYÊN	22/11/1997	Nữ	095249938	1	01	TO	2.75	LI	5.75	HO	2.75	11.25	14.75	ts_CYI	07/08/2015

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	CMND	KV U'T	ĐT U'T	Môn 1		Môn 2		Môn 3		Tổng điểm chưa có U'T	Tổng điểm có U'T	Người tạo HS	Ngày tạo HS
22	TND000319	HÀ VŨ ANH	29/03/1996	Nữ	085081055	1		HO	4	SI	4.25	TO	3	11.25	12.75	ts_CYI	07/08/2015
23	TND011119	LÊ THỊ THANH HUYỀN	10/03/1997	Nữ	122284343	1		HO	3.75	SI	5.25	TO	5	14	15.5	ts_CYI	07/08/2015
24	TND007764	DUƠNG THU HIỀN	13/03/1997	Nữ	082279037	1	01	HO	4	SI	5	TO	1.25	10.25	13.75	ts_CYI	13/08/2015
25	HDT018295	LÊ THỊ MỸ NGUYỆT	27/10/1997	Nữ	164605178	1		HO	4.5	SI	3.25	TO	2.75	10.5	12	ts_CYI	17/08/2015

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký tên, đóng dấu)